TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **240**/2020/QĐST-HNGĐ	*Quận Hai Bà Trưng, ngày 20 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 377/2020/TLST - VHNGĐ ngày 01/7/2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con và chia tài sản khi ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị **Đỗ Thị H**; sinh năm 1985 và anh **Vũ Tuấn A**; sinh năm 1978; Cùng ĐKHKTT và cùng ở tại: Số 43 P, phường O, quận I, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Chị Đỗ Thị H và anh Vũ Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày 28/02/2008 tại UBND phường U, quận I, thành phốHN. Trước khi kết hôn anh chị chưa ai kết hôn lần nào. Sau khi kết hôn anh chị ở tại số Số 43 P, phường O, quận I, thành phố HN , anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính cách, quan điểm sống không hợp nhau. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cùng có đơn yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn.

Ngày 10/7/2020, Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng chị H và anh Tuấn A không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn và đã thoả thuận với nhau về các nội dung: tài sản, vay nợ, nuôi con và nghĩa vụ chịu lệ phí giải quyết việc dân sự như được ghi nhận tại Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 10/7/2020.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của chị H và anh Tuấn A được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản lập ngày 10/7/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của

luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị H và anh Vũ Tuấn A cùng thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Đỗ Thị H và anh Vũ Tuấn A xác nhận có hai con chung là Vũ Đức N, sinh ngày: 13/01/2009 và Vũ Phương L, sinh ngày: 20/11/2014, hiện nay sức khỏe hai con bình thường và phát triển tốt. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận anh TA là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu N; chị H là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu L kể từ khi ly hôn cho đến khi hai con chung trưởng thành (đủ 18) tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác về quyền nuôi con.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H và anh T A thỏa thuận không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

Sau khi ly hôn chị H và anh TA có quyền, nghĩa vụ thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung (bao gồm động sản và bất động sản): Chị H và anh TA xác nhận không có, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

1.4. Về vay nợ chung: Chị H và anh TA xác nhận không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Đỗ Thị H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí giải quyết yêu cầu về hôn nhân gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0003702 ngày 30/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận I.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND quận "I;
- UBND phường O quận I, TP. HN (số 12/2008, ngày 28/02/2008);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN